BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THANH TRA

Số: 143 /KL-TTr

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Quyết định số 233/QĐ-TTr ngày 15/5/2024 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN) tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Sóc Trăng, từ ngày 03/6/2024 đến ngày 07/6/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi là BHXH tỉnh).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 14/6/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ LĐTBXH kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Đặc điểm, tình hình kinh tế-xã hội của địa phương có ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Sóc Trăng là tỉnh miền Tây Nam Bộ, thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long, diện tích tự nhiên 3.298km^2; có 11 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 02 thị xã, 08 huyện) với 109 đơn vị hành chính cấp xã.

- Dân số toàn tỉnh khoảng 1,2 triệu người, lực lượng trong độ tuổi lao động khoảng 637.000 người (chiếm 53% dân số); dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 35,4%.

2. Bộ máy của cơ quan BHXH

- Cơ cấu tổ chức: BHXH tỉnh có Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 07 phòng nghiệp vụ, Văn phòng và 10 đơn vị BHXH cấp huyện.

- Số lượng viên chức và người lao động: 198 người (BHXH tỉnh: 70 người; BHXH cấp huyện: 128 người).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1.1. Việc báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp về thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Đã báo cáo việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo quy định; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh (Phụ lục số 01).

- BHXH tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa bàn tỉnh, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm (Phụ lục số 02).

1.2. Việc phối hợp giữa cơ quan BHXH với các ngành, các cấp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

BHXH tỉnh đã xây dựng quy chế, kế hoạch phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các bên trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (Phụ lục số 03).

1.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT

BHXH tỉnh đã xây dựng kế hoạch, phối hợp với các Sở, ban, ngành tuyên truyền về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, cụ thể:

- Tổ chức tuyên truyền về Luật BHXH, Luật BHYT qua phương tiện thông tin đại chúng (Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh-Truyền hình Sóc Trăng, Báo Nhân dân, Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại, Tạp chí BHXH, Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Tây Nam bộ, Trung tâm Truyền hình Nhân đạo, Thông tấn xã Việt Nam) với 317 lượt tin, bài, phóng sự.

- Xây dựng các chương trình phát thanh tuyên truyền chính sách BHXH, BHTN, BHYT bằng tiếng dân tộc thiểu số (Hoa, Khmer), thực hiện tiếp sóng 11.287 lượt đến 109 trạm truyền thanh xã, phường, thị trấn.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể, UBND các cấp tổ chức 1.386 hoạt động truyền thông (phổ biến chính sách pháp luật, đối thoại, tập huấn, hội nghị, hội thảo) với 34.536 lượt người tham dự.

- In 329 băng rôn, phướn, pano, áp phích tuyên truyền nhân kỷ niệm thành lập ngành, tháng BHXH toàn dân, ngày BHYT Việt Nam hằng năm; in, phát hành 156.811 sản phẩm truyền thông (tờ gấp, tờ rơi, bìa kẹp, nón, áo) tuyên truyền chính sách pháp luật về BHXH, BHYT.

- Đăng 752 tin, bài và 52 lượt văn bản, thông báo liên quan đến chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT trên Cổng thông tin điện tử BHXH tỉnh; thực hiện 10 chương trình trực tiếp trên fanpage BHXH tỉnh; đăng 1.382 sản phẩm truyền thông trên fanpage, Zalo OA, Youtube của đơn vị về chính sách BHXH, BHTN, BHYT và hoạt động của ngành.

- Phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức 13 đợt tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình (có 493 người tham gia BHXH tự nguyện và 9.214 người tham gia BHYT hộ gia đình).

- Phối hợp với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ triển khai mô hình "Nuôi heo đất tích lũy tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình" với hình thức tích

lũy, tiết kiệm cho hội viên (90 tổ nuôi heo đất với 1.057 hội viên, qua đó có 883 người đăng ký tham gia BHXH tự nguyện, 230 người đăng ký tham gia BHYT hộ gia đình).

2. Thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN *(tính hết ngày 30/4/2024)*

- Số đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 2.453/2.469 đơn vị.

- Số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số người thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 69.395/69.475 người.

- Kiểm tra hồ sơ, cơ sở dữ liệu công tác thu kết quả như sau:

+ Có 16 người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động và đã ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 năm trở lên, thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT nhưng không tham gia BHXH, BHYT (Phụ lục số 04).

+ Có 08 trường hợp được giải quyết chế độ BHXH (bản thân ốm, con ốm) với thời gian nghỉ từ 14 ngày trở lên trong tháng nhưng vẫn đóng BHXH (Phụ lục số 05).

- Số người đã tham gia BHXH tự nguyện trong thời kỳ thanh tra: 32.263 người.

- Số tiền thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong thời kỳ thanh tra: 1.813.130 triệu đồng.

- Số đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 578/2.453 đơn vị.

- Số người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong thời kỳ thanh tra: 6.370 người; số tiền chậm đóng: 75.051 triệu đồng.

- Việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT: BHXH tỉnh đã thực hiện đăng tải danh sách các đơn vị nợ, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT BHTNLĐ-BNN trên Trang thông tin điện tử BHXH tỉnh. Tuy nhiên, BHXH tỉnh chưa công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Các giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT:

+ Gửi văn bản đôn đốc đối với những đơn vị chậm đóng.

+ Thực hiện thanh tra đột xuất đối với những đơn vị chậm đóng đã gửi văn bản đôn đốc nhưng vẫn không đóng.

+ Lập danh sách đơn vị đã được thanh tra nhưng không đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN để thông báo trên Trang thông tin điện tử BHXH tỉnh.

+ Tổ chức thanh tra chuyên ngành đóng và xử lý theo quy định của pháp luật đối với đơn vị trốn đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

+ Tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp với các đơn vị sử dụng lao động trong địa bàn tỉnh.

3. Chi trả các chế độ BHXH, BHTNLĐ-BNN

3.1. Số người được hưởng chế độ BHXH

- Ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: 51.910 lượt người.
- Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: 363 lượt người.
- Hưu trí: 8.457 người.
- BHXH một lần: 34.932 người.
- Tử tuất: 2.418 người.

3.2. Số tiền chi hưởng BHXH

- Ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: 113.738.966.018 đồng.
- Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: 3.858.736.015 đồng.
- Hưu trí: 886.782.468.100 đồng.
- BHXH một lần: 1.129.356.188.118 đồng.
- Tử tuất: 46.738.146.544 đồng.

3.3. Số người/số tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định còn phải thu hồi: không phát sinh.

- Kiểm tra hồ sơ, cơ sở dữ liệu thực hiện chế độ BHXH, kết quả như sau:

- Kiểm tra 50 hồ sơ hưởng chế độ hưu trí (từ tháng 08 đến tháng 11/2023 và từ tháng 01đến tháng 3/2024): có 25 trường hợp có thêm đơn đề nghị trong danh mục hồ sơ là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 108 Luật BHXH (Phụ lục số 06).

- Kiểm tra 07 hồ sơ hưởng chế độ tai nạn lao động trong thời kỳ thanh tra, kết quả: có 02 hồ sơ có thêm tài liệu giấy chứng nhận thương tích và giấy chứng nhận phẫu thuật trong danh mục hồ sơ là không đúng quy định tại Điều 57 Luật An toàn, vệ sinh lao động (Phụ lục số 07).

- Kiểm tra hồ sơ hưởng chế độ trợ cấp tử tuất (từ tháng 10 đến tháng 12/2023 và từ tháng 01 đến tháng 3/2024): có 01 trường hợp có thêm bản photo giấy đăng ký kết hôn trong danh mục hồ sơ là không đúng quy định tại Điều 111 Luật BHXH (hồ sơ của bà Hứa Thuỷ Ngân hưởng trợ cấp theo Quyết định số 00000118226/QĐ-BHXH ngày 8/12/2023 của BHXH tỉnh).

4. Chi trả chế độ BHTN

4.1. Chế độ TCTN

a) Chi TCTN

- Số người được hưởng TCTN/số tiền phải chi (theo quyết định hưởng TCTN): 14.600 người/234.488.452.878 đồng.
- Số người đã hưởng TCTN/số tiền đã chi: 14.079 người/232.822.234.390 đồng.
- Số người chưa hưởng TCTN/số tiền chưa chi theo quyết định hưởng: 0.
- Số người tạm dừng hưởng/số tiền tạm dừng hưởng: 196 người/615.215.060 đồng.
- Số người chấm dứt hưởng: 325 người/1.051.003.428 đồng.
- Số người không đến nhận tiền TCTN: 0.

- Việc thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi người lao động đang hưởng TCTN về việc người lao động không đến nhận tiền TCTN: không phát sinh.

b) Chế độ BHYT đối với người đang hưởng TCTN

Số người lao động được đóng BHYT/số tiền đóng: 14.079 người/10.426.939.262 đồng.

c) Thu hồi TCTN hưởng sai quy định

- BHXH tỉnh đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng thu hồi tiền TCTN hưởng sai quy định.

- Trong thời kỳ thanh tra, số người hưởng TCTN sai quy định là 30 người với tổng số tiền là 108.831.317 đồng (đã thu hồi 27 người/tổng số tiền 100.777.017 đồng; còn 03 người chưa thu hồi/số tiền 8.054.300 đồng).

- Số người hưởng TCTN sai quy định chưa thu hồi luỹ kế đến thời điểm thanh tra là 97 người/số tiền 315.175.924 đồng, trong đó 94 người hưởng TCTN sai quy định trước ngày 01/01/2023 với số tiền 307.121.624 đồng, lý do: người lao động có việc làm nhưng không thông báo với Trung tâm (Phụ lục số 08).

4.2. Chế độ hỗ trợ học nghề (HTHN)

a) Chi HTHN

- Thời gian HTHN từ 01 đến 06 tháng: tính theo mức thu học phí của cơ sở đào tạo nghề nghiệp và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 4.500.000 đồng/người/khóa đào tạo nghề đến 03 tháng; tính theo tháng, mức thu học phí và thời gian học nghề thực tế nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng/khóa đào tạo nghề trên 03 tháng.

- Số người được HTHN/số tiền phải chi: 69 người/466.500.000 đồng.

- Số người đã hưởng HTHN/số tiền đã chi: 69 người/466.500.000 đồng.

- Số người lao động chưa được thanh toán HTHN tính đến thời điểm thanh tra: không.

b) Thu hồi HTHN hưởng sai quy định:

- BHXH tỉnh đã phối hợp với Sở Lao động thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng thu hồi tiền HTHN hưởng sai quy định khi có phát sinh.

- Số tiền HTHN người lao động hưởng sai quy định do thời gian hỗ trợ tại quyết định vượt quá quy định phải thu hồi: 37 người/33.750.000 đồng.

- Số người hưởng hỗ trợ học nghề sai quy định đã thu hồi: không.

- Số tiền hỗ trợ học nghề người lao động hưởng sai quy định do thời gian hỗ trợ tại quyết định vượt quá quy định còn phải thu hồi: 37 người/33.750.000 đồng (Phụ lục số 09).

4.3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động: không phát sinh.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

5.1. Công tác thanh tra

a) Năm 2023

- Số cuộc thanh tra đã tiến hành: 46 cuộc, tại 142 đơn vị sử dụng lao động, trong đó:

+ Số cuộc thanh tra theo kế hoạch: 17 cuộc tại 103 đơn vị sử dụng lao động.

+ Số cuộc thanh tra đột xuất: 39 cuộc tại 39 đơn vị sử dụng lao động.

+ Số cuộc thanh tra liên ngành do cơ quan BHXH chủ trì hoặc tham gia: không.

- Tổng số sai phạm và tổng số kiến nghị đã ban hành: phát hiện 60 sai phạm, đã ban hành 60 kiến nghị; yêu cầu các đơn vị đóng số tiền 2.400.000.000 đồng chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra:

+ 29 đơn vị được thanh tra đã thực hiện đầy đủ kiến nghị (đã nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 916.000.000 đồng).

+ 31 đơn vị chưa thực hiện kiến nghị (chưa đóng số tiền 1.474.000.000 đồng chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN).

+ Ban hành 33 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 454.000.000 đồng (13 đơn vị đã nộp tiền xử phạt với số tiền là 108.000.000 đồng).

- Đã tổ chức 06 cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra.

- Số vụ việc chuyển cơ quan điều tra: không.

b) Năm 2024

BHXH tỉnh ban hành Quyết định số 05/QĐ-BHXH ngày 08/01/2024 về việc ban hành kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và thanh tra, kiểm tra liên ngành năm 2024 đối với 50 đơn vị.

5.2. Công tác kiểm tra

- Số đơn vị được kiểm tra: 83 đơn vị.

- Kết quả kiểm tra: kiến nghị 07 đơn vị sử dụng lao động nộp số tiền 2.983.000.000 đồng chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (07 đơn vị đã đóng 1.539.000.000 đồng); kiến nghị 10 cơ sở khám chữa bệnh nộp hoàn quỹ BHYT do chi sai quy định số tiền 365.500.000 đồng (10 đơn vị đã nộp đủ).

5.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không phát sinh.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã được thực hiện

1.1. Đã báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo quy định.

1.2. Đã tham mưu Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa phương; xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.3. Đã xây dựng quy chế, kế hoạch phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị của tỉnh trong thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.4. Đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.5. Đã có giải pháp hạn chế tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.6. Đã thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất.

2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ.

2.1. BHXH tỉnh chưa công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

2.2. Còn 16 đơn vị sử dụng lao động chưa tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; 578 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (6.370 người; số tiền chậm đóng: 75.051 triệu đồng) thuộc trách nhiệm quản lý thu của BHXH tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật BHXH.

2.3. Có 16 người lao động nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động và đã ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 năm trở lên, thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT nhưng không tham gia BHXH, BHYT là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ (Phụ lục số 04).

2.4. Có 08 trường hợp được giải quyết chế độ BHXH với thời gian nghỉ từ 14 ngày trở lên trong tháng nhưng vẫn đóng BHXH là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 85 và khoản 4 Điều 86 Luật Bảo hiểm xã hội (Phụ lục số 05).

2.5. Có 25 hồ sơ hưởng chế độ hưu trí có thêm đơn đề nghị trong danh mục hồ sơ là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 108 Luật BHXH (Phụ lục số 06).

2.6. Có 02 hồ sơ hưởng chế độ tai nạn lao động có thêm tài liệu giấy chứng nhận thương tích và giấy chứng nhận phẫu thuật trong danh mục hồ sơ là không đúng quy định tại Điều 57 Luật An toàn, vệ sinh lao động (Phụ lục số 07).

2.7. Có 01 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp tử tuất có thêm bản photo giấy đăng ký kết hôn trong danh mục hồ sơ là không đúng quy định tại Điều 111 Luật BHXH (hồ sơ của bà Hứa Thuỷ Ngân hưởng trợ cấp theo Quyết định số 00000118226/QĐ-BHXH ngày 8/12/2023 của BHXH tỉnh).

2.8. Chưa thu hồi số tiền TCTN hưởng sai quy định đối với 97 người (luỹ kế đến thời điểm thanh tra) với tổng số tiền là 315.175.924 đồng, lý do: người lao động có việc làm nhưng không thông báo với Trung tâm (Phụ lục số 08).

2.9. Số tiền hỗ trợ học nghề người lao động hưởng sai quy định do thời gian hỗ trợ tại quyết định hỗ trợ học nghề vượt quá quy định còn phải thu hồi: 37 người với tổng số tiền là 33.750.000 đồng (Phụ lục số 09).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh:

1. Khắc phục sai phạm nêu tại khoản 2 mục III Kết luận thanh tra này như sau:

1.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN của 16 đơn vị sử dụng lao động chưa tham gia, 578 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng và 16 NLĐNN tại các đơn vị sử dụng lao động nêu tại điểm 2.2 và 2.3 khoản 2 mục III Kết luận thanh tra này.

1.3. Yêu cầu người lao động xuất trình các giấy tờ liên quan đến việc đóng, hưởng các chế độ BHXH để quyết định thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định hoặc thoái thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với 08 trường hợp nêu tại điểm 2.4 khoản 2 mục III Kết luận thanh tra này.

1.4. Khắc phục thiếu sót nêu tại điểm 2.1, 2.5, 2.6 và 2.7 khoản 2 mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

1.5. Phối hợp với Sở LĐTBXH thu hồi số tiền TCTN hưởng sai quy định của 97 người với tổng số tiền phải thu hồi là 315.175.924 đồng nêu tại điểm 2.8 khoản 2 mục III Kết luận thanh tra này.

1.6. Phối hợp với Sở LĐTBXH thu hồi số tiền HTHN hưởng sai quy định của 37 người lao động với tổng số tiền phải thu hồi là 33.750.000 đồng nêu tại điểm 2.9 khoản 2 mục III Kết luận thanh tra này.

1.7. Kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tổ chức, cá nhân đã để xảy ra các thiếu sót nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

2. Niêm yết công khai kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của BHXH tỉnh ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

VI. KIẾN NGHỊ NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP CỦA PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN

Không.

VII. THỜI HẠN THỰC HIỆN

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh gửi báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên (kèm theo các tài liệu chứng minh) đến Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:
- BHXH tỉnh Sóc Trăng (để t/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- BHXH Việt Nam (để c/đ thực hiện);
- Cục Việc làm (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Sóc Trăng (để biết);
- Cổng TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Anh Tuấn